

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 267/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1974.

ĐKKH: N, phường P, TP. T.

Địa chỉ hiện nay: D, phường T, TP. T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: anh Lê Minh T, sinh năm 1967.

ĐKKH: N, phường P, TP. T.

Địa chỉ hiện nay: D, phường T, TP. T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh H và anh Lê Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Chị H và anh T có 02 con chung là cháu Lê Quỳnh A, sinh ngày 30/11/1993 (cháu đã thành niên) và cháu Lê Minh T2, sinh ngày 17/06/2003. Giao cháu T2 cho chị H trực tiếp nuôi, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu T2 mỗi tháng 1.500.000đ (*Bằng chữ: Một triệu, năm trăm nghìn đồng*), thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 9/2020 cho đến khi cháu T2 thành niên. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T phải chịu 150.000đ án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ. Chị H chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0001177 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị H được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND tt R;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Nga**